TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2022/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 28 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 214/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: anh Đào Xuân T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: tổ 1, khu C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: tổ 1, khu C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Xuân T và chị Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Đào Xuân T và chị Nguyễn Thị T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Đào Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Đào Bảo C1, sinh ngày 12/02/2012 và Đào Xuân N, sinh ngày 19/09/2013 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Nguyễn Thị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/một tháng/một con chung; tổng mức cấp dưỡng cho cả hai con chung là 6.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2022 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: anh Đào Xuân T và chị Nguyễn Thị T1 không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: anh Đào Xuân T tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000720 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long; anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- THADS TP Hạ Long;
- UBND phường Đ, TP. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Thị Cúc